

BÀI 15. QUY TẮC DẤU NGOẶC (1 tiết)

1 Mục tiêu và yêu cầu cần đạt

1.1. Về kiến thức

Nhận biết được quy tắc dấu ngoặc.

1.2. Về kĩ năng (năng lực)

Vận dụng được quy tắc dấu ngoặc để biến đổi một biểu thức gồm phép cộng và phép trừ khi tính toán.

1.3. Về phẩm chất: Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

2 Những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị bài giảng

2.1. Chuẩn bị trước khi lên lớp

Đối với GV:

- Nếu có điều kiện, GV chuẩn bị ít nhất 11 miếng bìa nhỏ gắn nam châm để có thể dính lên bảng từ; bao gồm: 9 miếng bìa, trên mỗi miếng có ghi một chữ $(+a)$, $(+b)$, $(+c)$, (a) , (b) , (c) , $(-a)$, $(-b)$ và $(-c)$; và 2 miếng ghi dấu ngoặc tròn mở "(" đóng ")".
- Bộ đồ dùng này được sử dụng để mô tả trực quan quy tắc dấu ngoặc. Nó còn được sử dụng trong bài học liên quan đến quy tắc chuyển vế sau này.




2.2. Vấn đề có thể khó

- Trong SGK trước đây, khái niệm *tổng đại số* và biến đổi tổng đại số được giải thích khá đầy đủ. Nay chương trình không đề cập thuật ngữ *tổng đại số* nên TOÁN 6 bỏ qua vấn đề này. Tuy nhiên, khi cần, có thể giải thích rằng vì phép trừ thực chất cũng là phép cộng ($a - b = a + (-b)$) nên ta cũng xem một biểu thức với phép cộng và phép trừ là một *tổng* và thuật ngữ "số hạng" được dùng theo nghĩa rộng hơn trước. Chẳng hạn, tổng $a - b$ có hai số hạng là a và $-b$. Hi vọng rằng sự thay đổi này không ảnh hưởng gì đến nội dung của bài học.
- Dấu của một số hạng trong một tổng luôn là vấn đề dễ nhầm lẫn đối với HS. Trong quy tắc dấu ngoặc đã nêu rất rõ khi nào thì giữ nguyên dấu, khi nào thì phải đổi dấu. Nhưng vấn đề còn nằm ở chỗ HS có xác định đúng dấu của một số hạng hay không. Do đó, việc chuẩn bị các miếng bìa như trên sẽ có tác dụng một cách trực quan khắc sâu kiến thức cho HS. Chẳng hạn, khi đổi chỗ các số hạng, chẳng hạn miếng bìa $(-a)$ di chuyển sang chỗ khác thì vẫn là $(-a)$; khi cần đổi dấu, ta thay miếng bìa khác, chẳng hạn $(-a)$ được thay bởi $(+a)$ hoặc (a) sẽ gây ấn tượng về việc đổi dấu cho HS.
- HS thường mắc phải sai lầm khi bỏ dấu ngoặc có dấu "-" đằng trước, nhất là khi số hạng đầu tiên trong ngoặc cũng mang dấu "-". Ví dụ sau đây là một trong những sai lầm như thế: $134 - (-65 + 104) = 134 - 65 - 104$.

Nguyên nhân là do khi bỏ dấu ngoặc, HS vẫn giữ lại dấu "-" trước ngoặc và cho rằng -65 đã được đổi dấu thành 65 rồi.

3 Gợi ý tổ chức các hoạt động dạy học chủ yếu

3.1. Thực hiện các cấu phần của bài học (45 phút)

CẤU PHẦN (Thời lượng)	MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU	GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI
Nêu vấn đề (5 phút)	Nêu sự cần thiết của việc bỏ dấu ngoặc trong một số trường hợp	Trong sách chỉ nêu tổng quát. GV có thể đưa thêm ví dụ, như $(257 - 394) + 394$. Khi đó bỏ dấu ngoặc sẽ cho ta ngay kết quả.
 Đọc hiểu – Nghe hiểu (5 phút) Bỏ dấu ngoặc trong trường hợp đơn giản	– Làm quen với việc bỏ dấu ngoặc trong trường hợp trong ngoặc chỉ có một số âm (hoặc dương) – Mở rộng khái niệm tổng.	Để đỡ mất thời gian, GV nên giảng phần này. Sau đó kiểm tra HS có hiểu bài không qua câu hỏi  .
 Tìm tòi – Khám phá (10 phút) Dấu của một số hạng khi bỏ dấu ngoặc	Khám phá quy tắc dấu ngoặc.	HD1 ứng với trường hợp trước dấu ngoặc là dấu "+"; HD2 là trường hợp trước dấu ngoặc là dấu "-". Sau mỗi HĐ, GV nên hướng dẫn HS nhận xét để dẫn đến quy tắc tổng quát.
Ví dụ và Luyện tập 1 (10 phút)	Hình thành kỹ năng vận dụng quy tắc dấu ngoặc trong tính toán.	GV giải thích ví dụ trên bảng. HS làm vào vở, trong khi một vài bạn làm trên bảng. <i>Đáp án:</i> a) -7 ; b) 44 .
Chú ý (5 phút)	Thực chất đây là những thao tác cơ bản để biến đổi một tổng.	GV có thể giảng cho HS dễ hiểu bằng cách dùng các miếng bìa đã chuẩn bị để minh họa trực quan.
Luyện tập 2 (5 phút)	Vận dụng quy tắc dấu ngoặc để tính hợp lí.	<i>Gợi ý</i> a) $(12 - 15) + (13 - 16) + (14 - 17)$ $= -3 - 3 - 3 = -9$. b) $35 - 17 - 25 + 7 - 22 =$ $= (35 - 25) - (17 - 7) - 22 =$ $= 10 - 10 - 22 = -22$.

<p><i>Thử thách nhỏ</i> (5 phút)</p>	<p>Vận dụng linh hoạt quy tắc dấu ngoặc.</p>	<p>GV có thể chỉ cho HS làm câu a) trên lớp hoặc về nhà làm nếu không kịp làm trên lớp.</p> <p><i>Gợi ý</i></p> <p>a) Ta có: $a - 2 - 1 = 0$; $-4 + b + c = 0$; $d + e + g = 0$.</p> <p>Tổng các số trong bảng là tổng của 3 kết quả trên nên bằng 0.</p> <p>b) Tìm bắt đầu từ ô có chữ a và theo thứ tự: $a = 3 \rightarrow d = 1 \rightarrow b = 0 \rightarrow c = 4$, $e = 2$ và $g = -3$.</p>
--	--	--

3.2. Lựa chọn bài tập

Tất cả các bài tập đều là cơ bản. Tuy nhiên cần chú ý HS có thể mắc sai lầm như đã nói trên trong bài tập 3.19.

Bên cạnh các bài tập cuối bài 15, GV có thể giao cho HS làm các bài tập trong phần luyện tập chung, lựa chọn trong các bài từ 3.27 đến 3.31.

4 Trả lời/Hướng dẫn/Giải một số bài tập

3.19. a) -420 ; b) -55 .

3.20. a) -2 ; b) 109 .

3.21. a) 6 ; b) 44 .

3.22. a) $(232 - 132) - (581 - 331) = -150$;
b) $(12 - 12) + [57 - 57] = 0$.

3.23. a) -19 ; b) -20 .